TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 31 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2025/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: số C N, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: chị Đặng Hồng V, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: số C N, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện tại: số A C, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Mạnh C và chị Đặng Hồng V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về con chung:* anh Nguyễn Mạnh C và chị Đặng Hồng V có 02 con chung là Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 09/5/2012 và Nguyễn Khắc Tường M, sinh ngày

30/11/2014. Anh C là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung Nguyễn Ngọc D và Nguyễn Khắc Tường M đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh C và chị V tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* *Về tài sản chung và khoản nợ chung:* không có.

* *Về án phí:* anh C tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001306 ngày 17/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho anh C số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND xã Q, tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Nga